

ĐOÀN VĂN THI

LÊ VĂN KHOA (Chủ biên)
NGUYỄN SONG TÙNG - NGUYỄN QUỐC VIỆT

MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG



NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

LÊ VĂN KHOA (Chủ biên)
ĐOÀN VĂN TIẾN – NGUYỄN SONG TÙNG – NGUYỄN QUỐC VIỆT

MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

(Tái bản lần thứ ba)



Dựa trên nhu cầu của xã hội, cuốn sách này được biên soạn nhằm phục vụ cho các bạn sinh viên, giáo viên và nghiên cứu sinh có liên quan đến lĩnh vực môi trường và phát triển bền vững. Cuốn sách cung cấp thông tin về các khía cạnh môi trường như: khái niệm, nguyên nhân, quy luật, cách giải quyết và ứng dụng trong thực tiễn. Cuốn sách cũng giới thiệu về các vấn đề môi trường đang được quan tâm hiện nay.

Cuốn sách sẽ là nguồn tham khảo quý giá cho các bạn sinh viên, giáo viên và các nhà nghiên cứu để nắm bắt xu hướng mới nhất trong lĩnh vực môi trường.

TẬP THỂ TÁC GIÁ

NHÀ XUẤT BẢN GIÁO DỤC VIỆT NAM

Công đồng châu Âu
TÀI LIỆU CÁC ĐƠN HÌNH
Ủy ban châu Âu
Lời nói đầu

Vào những năm cuối của thế kỷ XX, mâu thuẫn giữa môi trường và phát triển ngày càng thể hiện rõ nét trên phạm vi toàn cầu. Nhằm tìm cách đối phó với tình trạng cuộc sống ngày càng xấu đi do sự gia tăng dân số, gia tăng nghèo khó, bệnh tật, thất học, do sự cách biệt ngày càng sâu sắc giữa giàu và nghèo, và đặc biệt là do sự xuống cấp không ngừng của môi trường, Liên hợp quốc đã thành lập Hội đồng thế giới về môi trường và phát triển vào năm 1983. Bốn năm sau, trong báo cáo Brundland "Tương lai chung của chúng ta" của Ủy ban Môi trường và Phát triển Liên hợp quốc, năm 1987, khái niệm phát triển bền vững chính thức được nêu ra. Tiếp theo đó, tại hai Hội nghị thượng đỉnh Trái Đất diễn ra ở Rio de Janeiro (Braxin) năm 1992 và Johannesburg (Nam Phi) năm 2002, khái niệm phát triển bền vững đã được cộng đồng thế giới thừa nhận và đưa ra Chương trình nghị sự 21 toàn cầu – Chương trình về sự phát triển bền vững của thế giới trong thế kỷ XXI.

Tại Rio de Janeiro, Chính phủ Việt Nam đã ký cam kết thực hiện Chương trình nghị sự 21 và để thực hiện cam kết của Việt Nam với cộng đồng quốc tế, tháng 8 năm 2004 Chính phủ đã phê duyệt và ban hành "**Định hướng Chiến lược phát triển bền vững ở Việt Nam**" (hay còn gọi là Chương trình Nghị sự 21 của Việt Nam – Agenda 21). Để thực hiện định hướng này, nhiều hoạt động của các Bộ, ngành, địa phương trong cả nước đã được triển khai nhằm đẩy mạnh phát triển kinh tế, văn hoá, xã hội, môi trường theo hướng bền vững. Đây là một cách tiếp cận mới, mang tính hệ thống, dài hạn, bảo đảm sự phát triển của thế hệ hôm nay và không làm phương hại, cản trở đến sự phát triển của các thế hệ mai sau. Đó là sự phát triển hài hoà cả kinh tế, xã hội, văn hoá, môi trường trong điều kiện đẩy mạnh công nghiệp hoá, hiện đại hoá đất nước, thích ứng với chính sách hội nhập kinh tế quốc tế.

Dựa trên nhiều nguồn tài liệu tham khảo được công bố trên thế giới và trong nước, cuốn sách này được biên soạn theo nhiệm vụ do Bộ Giáo dục và Đào tạo giao để làm tài liệu giảng dạy và nghiên cứu trong các trường đại học và cao đẳng, các viện nghiên cứu có liên quan đến lĩnh vực môi trường và phát triển. Nội dung cuốn sách bao gồm các phần chính: Hiện trạng những vấn đề tài nguyên và môi trường, mối quan hệ giữa môi trường và phát triển, các nội dung của phát triển bền vững và nhiệm vụ phát triển bền vững ở các địa phương nhằm thực hiện thành công Định hướng chiến lược phát triển bền vững ở nước ta.

Các tác giả rất mong nhận được các ý kiến đóng góp quý báu của bạn đọc để cuốn sách hoàn thiện hơn trong lần tái bản sau.

TẬP THỂ TÁC GIẢ

MỤC LỤC

Lời nói đầu.....
Các chữ viết tắt.....

Trang
3
5

Chương 1. MÔI TRƯỜNG

I. Định nghĩa và phân loại môi trường	7
II. Đối tượng và nhiệm vụ của khoa học môi trường	9
III. Các chức năng chủ yếu của môi Trường	10
3.1. Môi trường là không gian sinh sống cho con người và thế giới sinh vật.....	10
3.2. Môi trường là nơi chứa đựng các nguồn tài nguyên cần thiết cho đời sống và sản xuất của con người.....	10
3.3. Môi trường là nơi chứa đựng các chất phế thải do con người tạo ra trong cuộc sống và hoạt động sản xuất	11
3.4. Chức năng lưu trữ và cung cấp thông tin cho con người	12
IV. Phương pháp tiếp cận trong nghiên cứu và giải quyết những vấn đề môi trường	13
V. Những thách thức về môi trường trên thế giới	13
5.1. Tình hình chung	14
5.2. Những vấn đề môi trường chính trên thế giới.....	16
VI. Hiện trạng những vấn đề môi trường bức xúc ở nông thôn Việt Nam	24
6.1. Nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn	26
6.2. Hoá chất trong nông nghiệp.....	28
6.3. Xung đột môi trường	40
VII. Tác động của toàn cầu hoá và hội nhập kinh tế quốc tế đến môi trường	41
7.1. Tác động theo quy mô	42
7.2. Tác động lên sản phẩm	42
7.3. Tác động lên cơ cấu sản xuất	43
7.4. Tác động lên công nghệ	43
VIII. An ninh môi trường	46
8.1. Các mốc lịch sử hình thành khái niệm ANMT	47
8.2. Toàn cầu hoá và ANMT	48
8.3. Xâm lược sinh thái	49

Chương 2. TÀI NGUYÊN THIÊN NHIÊN

I. Các vấn đề chung	51
1.1. Khái niệm	51
1.2. Phân loại tài nguyên thiên nhiên	51
II. Con người với tài nguyên và môi trường	52
III. Vị trí của tài nguyên thiên nhiên trong phát triển kinh tế - xã hội	53
3.1. TNTN là một nguồn lực cơ bản để phát triển kinh tế	54
3.2. TNTN là yếu tố thúc đẩy sản xuất phát triển	54
3.3. TNTN là yếu tố quan trọng cho tích luỹ để phát triển	54
IV. Tài nguyên thiên nhiên của Việt Nam	54
4.1. Tài nguyên khí hậu	57
4.2. Tài nguyên rừng	62
4.3. Tài nguyên đất	64
4.4. Tài nguyên nước	64

4.5. Tài nguyên đa dạng sinh học	69
4.6. Tài nguyên khoáng sản	74
4.7. Tài nguyên năng lượng tái tạo	80
V. Suy thoái một số tài nguyên chính ở Việt Nam	88
5.1. Rừng tiếp tục bị suy thoái	88
5.2. Suy thoái tài nguyên đất	89
5.3. Suy thoái tài nguyên nước ngọt	90
5.4. Suy thoái đa dạng sinh học	91

Chương 3. BIẾN ĐỔI KHÍ HẬU VÀ CÁC TÁC ĐỘNG CỦA CHÚNG ĐỐI VỚI MÔI TRƯỜNG

I. Biến đổi khí hậu – mối đe doạ của sự phát triển	92
1.1. Diễn biến	92
1.2. Hiện tượng El Nino và La Nina	95
1.3. ENSO	96
II. Ảnh hưởng của biến đổi khí hậu và ENSO trên thế giới và Việt Nam	97
2.1. Ảnh hưởng đến tài nguyên nước	97
2.2. Ảnh hưởng đến lâm nghiệp	97
2.3. Ảnh hưởng đến thuỷ sản và nghề cá	98
2.4. Ảnh hưởng đến năng lượng và giao thông	98
2.5. Ảnh hưởng đến đa dạng sinh học	98
2.6. Ảnh hưởng đến sức khỏe	98
2.7. Ảnh hưởng đến du lịch	100
2.8. Ảnh hưởng đến nông nghiệp	100
2.9. Tác động đến các đại dương	103
III. Các tác động chính của biến đổi khí hậu đến khu vực ASEAN	104
IV. Một số kịch bản biến đổi khí hậu toàn cầu	
(Trong báo cáo đánh giá lần thứ IV của IPCC tại Bali, Indonesia (tháng 11, 2007))	105
4.1. Dự báo	105
4.2. Nội dung chính nêu trong lộ trình Bali	106
V. Kịch bản biến đổi khí hậu thế kỷ XXI	108
VI. Sự thích ứng	108
6.1. Khái niệm về thích ứng	108
6.2. Các biện pháp thích ứng với BĐKH	109
VII. Dự báo cho Việt Nam	110
VIII. Những tác động tiêu cực của biến đổi khí hậu đến môi trường nông nghiệp và nông thôn Việt Nam	112
8.1. Sự mất đất	113
8.2. Biến đổi khí hậu ảnh hưởng lớn đến sự tồn tại của các hệ sinh thái nông nghiệp	113
8.3. Biến đổi khí hậu xúc tiến hiện tượng xói mòn, rửa trôi đất	114
8.4. Gia tăng sử dụng các loại hoá chất bảo vệ thực vật	115
8.5. Biến đổi khí hậu với vấn đề nước sạch và vệ sinh môi trường nông thôn	116
8.6. Ảnh hưởng của biến đổi khí hậu đến đa dạng sinh học trong nông nghiệp	117
8.7. Biến đổi khí hậu với hạn hán và hoang mạc hoá ở Việt Nam	118
IX. Sa mạc hoá	119
9.1. Diễn biến	119
9.2. Tác động của sa mạc hoá	121
9.3. Hoang mạc hoá	122

9.4. Dự báo khả năng xuất hiện hoang mạc hoá ở Việt Nam	125
9.5. Những giải pháp giảm thiểu hoang mạc hoá	126
X. Thích ứng với biến đổi khí hậu ở Việt Nam.....	126
XI. Biện pháp phòng ngừa biến đổi khí hậu với CDM	126
11.1. Công ước khung của LHQ về BĐKH (UNFCCC).....	127
11.2. Nghị định thư Kyoto (KP) năm 1997	128
11.3. Lợi ích CDM ở Việt Nam	128
11.4. Một số tiêu chí của CDM của Việt Nam	129
11.5. Các hoạt động về cơ chế phát triển sạch tại Việt Nam.....	130
11.6. Dự án cơ chế phát triển sạch ở Việt Nam	131
XII. Quản lý thiên tai vì sự phát triển bền vững ở Việt Nam.....	131
12.1. Tác động của thiên tai đến PTBV	132
12.2. Tác động về kinh tế do thiên tai.....	133
12.3. Các tác động xã hội đối với cá nhân hoặc cộng đồng	134
12.4. Các tác động môi trường	134
12.5. Mức độ ảnh hưởng của các loại thiên tai ở Việt Nam	134
12.6. Mục tiêu, nguyên tắc phòng chống, giảm nhẹ thiên tai.....	136

Chương 4. KHÁI NIỆM VỀ PHÁT TRIỂN VÀ CÁC MỐI QUAN HỆ

I. Mối quan hệ giữa con người và môi trường.....	137
1.1 Khái niệm về phát triển.....	137
1.2. Lịch sử mối quan hệ giữa con người và môi trường	139
1.3. Các nhu cầu cơ bản	140
1.4. Mối quan hệ giữa dân số và TNTN.....	142
II. Mối liên quan giữa dân số - môi trường và phát triển	142
2.1. Sự gia tăng dân số thế giới	142
2.2. Sức ép dân số ở Việt Nam	144
III. Nhận thức về môi trường trong mối tương tác với kinh tế và xã hội	145
IV. Mối quan hệ giữa môi trường và phát triển kinh tế	146
4.1. Mối quan hệ giữa điều kiện tự nhiên, TNTN với sự phân bố và phát triển kinh tế.....	146
4.2. Mối quan hệ giữa hoạt động kinh tế - xã hội và MT	147
V. Mối quan hệ giữa đô thị hóa và môi trường	149
5.1. Diễn biến quá trình ĐTH	149
5.2. Các vấn đề môi trường trong quá trình đô thị hóa	150
5.3. Phát triển đô thị bền vững	158
VI. Mối quan hệ giữa công nghiệp hóa - môi trường và phát triển	159
6.1. Đặc điểm	159
6.2. Tác động của công nghiệp đến một số thành phần chính của MT	162
6.3. Đánh giá tình hình công nghiệp hóa ở Việt Nam trong những năm qua.....	168
VII. Tình hình phát triển kinh tế Việt Nam năm 2006	170
7.1. Cơ cấu kinh tế theo ngành.....	170
7.2. Tăng trưởng kinh tế và tổng cầu	171
7.3. Tình hình thực hiện vốn đầu tư xã hội	171
7.4. Xuất khẩu hàng hoá và dịch vụ	172
7.5. Thát nghiệp	172
VIII. Tình hình phát triển kinh tế Việt Nam năm 2008	173

Chương 5. PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

I. Khái niệm về phát triển bền vững	175
II. Quá trình hình thành khái niệm phát triển bền vững	176

2.1. Nhân loại tìm kiếm	176
2.2. Mối quan hệ giữa nghèo đói và PTBV	180
2.3. Mối quan hệ giữa tăng trưởng kinh tế và PTBV	184
2.4. Nguyên nhân của sự không bền vững trong phát triển	188
III. Mục tiêu, nguyên tắc, nội dung của phát triển bền vững.....	190
3.1. Mục tiêu	190
3.2. Các nguyên tắc của PTBV	191
3.3. Những nguyên tắc chính trong PTBV của Việt Nam	192
3.4. Nội dung phát triển bền vững	193
IV. Cách tiếp cận phát triển bền vững qua kinh nghiệm quốc tế.....	195
4.1. Tiếp cận theo hướng bền vững về kinh tế	195
4.2. Tiếp cận theo hướng bền vững về xã hội	196
4.3. Tiếp cận PTBV về MT	197
V. Độ đo của phát triển bền vững	198
5.1. Độ đo kinh tế.....	198
5.2. Độ đo môi trường	198
5.3. Độ đo xã hội.....	199
5.4. Độ đo văn hoá	199
VI. Các điều kiện để thực hiện phát triển bền vững.....	200
6.1. Cung cấp tài chính cho PTBV	200
6.2. Chuyển giao công nghệ.....	200
6.3. Khoa học và công nghệ vì sự PTBV	200
6.4. Giáo dục, nâng cao trình độ nhận thức và hiểu biết của công chúng	200
6.5. Tạo lập năng lực cho PTBV	201
6.6. Hợp tác quốc tế	201
6.7. Cung cấp thông tin phục vụ quá trình ra quyết định	201
VII. Kinh nghiệm xác lập tiêu chí phát triển bền vững của quốc tế	201
7.1. Xây dựng thể chế bảo đảm cho việc thực hiện chiến lược PTBV.....	201
7.2. Xây dựng cơ sở pháp lý về PTBV	202
7.3. Hình thành cơ chế PTBV	202
7.4. Xác lập hệ thống chỉ số PTBV	202
7.5. Mô hình "Quá trung" mô tả tính bền vững của xã hội	205
7.6. Trình tự đánh giá tiến bộ về bền vững	205
7.7. Phân tích các phương diện của HST và con người.....	206
7.8. Xây dựng năng lực tài chính phục vụ chiến lược PTBV	207
7.9. Huy động các lực lượng tham gia thực hiện chiến lược PTBV	208
7.10. Đẩy mạnh hợp tác quốc tế trong PTBV	208
VIII. Đánh giá môi trường	208
8.1. Lịch sử của ĐTM và ĐMC	208
8.2. Khái niệm về ĐTM và ĐMC	209
8.3. Phương pháp tiến hành ĐTM và ĐMC	210
8.4. Đối tượng phải lập ĐTM và ĐMC	211
8.5. Các yêu cầu và nội dung báo cáo ĐTM và ĐMC	211
8.6. Khung pháp lý tiến hành ĐTM và ĐMC ở Việt Nam	212
8.7. Sự khác nhau giữa ĐTM và ĐMC	213
IX. Sản xuất sạch hơn.....	214
9.1. Khái niệm	214
9.2. Tình hình áp dụng sản xuất sạch hơn ở Việt Nam	216
X. Đáp ứng các yêu cầu về môi trường trong phát triển bền vững ở Việt Nam	218
XI. Bộ tiêu chí phát triển bền vững ở Việt Nam	222
11.1. Tiêu chí PTBV do dự án năng lực thế kỷ XXI của Việt Nam đề xuất.....	222

11.2 Tiêu chí PTBV do Viện MT và PTBV đề xuất	223
11.3. Tiêu chí PTBV do Viện Chiến lược và phát triển đề xuất	227
11.4. Các tiêu chí đánh giá PTBV đô thị	228
11.5. Tiêu chí kinh tế, xã hội và MT để đánh giá PTBV thành phố	230

Chương 6. KẾ HOẠCH QUỐC GIA VỀ BẢO VỆ MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG Ở VIỆT NAM

I. Việt Nam nhập cuộc hành trình phát triển bền vững	234
II. Chiến lược BVMT Quốc gia đến năm 2010 và định hướng đến năm 2020	234
2.1. Bốn quan điểm của chiến lược	234
2.2. Định hướng lớn đến năm 2020	234
2.3. Mục tiêu đến năm 2010	235
2.4. Các giải pháp thực hiện chiến lược	235
III. Định hướng chiến lược về phát triển bền vững ở Việt Nam (Chương trình Nghị sự 21 của Việt Nam)	236
3.1. Nội dung chiến lược	236
3.2. Kết quả	236
3.3. Các lĩnh vực cần ưu tiên	238
IV. Định hướng hoàn thiện thể chế phát triển bền vững ở Việt Nam	240
4.1. Một số vấn đề về thể chế và PTBV	241
4.2. Mối quan hệ giữa thể chế với PTBV	241
4.3. Một số thể chế PTBV ở Việt Nam	243
4.4. Định hướng hoàn thiện thể chế chính trị nhằm PTBV	244
4.5. Định hướng hoàn thiện thể chế kinh tế nhằm PTBV	253
4.6. Định hướng hoàn thiện thể chế xã hội nhằm PTBV	254
4.7. Định hướng hoàn thiện thể chế sử dụng tài nguyên, BVMT	257
V. Nhiệm vụ bảo vệ môi trường trong khuôn khổ phát triển bền vững ở địa phương	259
5.1. Những lĩnh vực xã hội cần ưu tiên nhằm PTBV ở địa phương	259
5.2. Tổ chức thực hiện PTBV	261
VI. Nội dung chương trình phát triển bền vững ở địa phương	262
6.1 Khái niệm	262
6.2. Căn cứ, nguyên tắc xây dựng và triển khai thực hiện Chương trình Nghị sự 21 của địa phương	262
6.3. Nội dung	264
6.4. Triển khai xây dựng và thực hiện chương trình PTBV của địa phương	264
6.5. Điều tra và phân tích thực trạng kinh tế, xã hội và MT địa phương	266
6.6. Xây dựng văn kiện Chương trình Nghị sự 21	268
6.7. Hoàn thiện Chương trình Nghị sự 21	276
6.8. Trình UBND tỉnh, thành phố phê duyệt chương trình PTBV của địa phương và công bố rộng rãi văn kiện Chương trình Nghị sự 21	277
6.9. Thực hiện lồng ghép các mục tiêu phát triển kinh tế, xã hội và MT theo hướng gắn kết, chặt chẽ và hài hòa, đồng thời xây dựng các mô hình dự án cụ thể để thực hiện CT 21	277
6.10. Triển khai thực hiện chương trình PTBV ở địa phương	278
Phụ lục	282

CÔNG TY CP SÁCH ĐẠI HỌC – DẠY NGHỀ

Chịu trách nhiệm xuất bản:

Chủ tịch Hội đồng Thành viên MẠC VĂN THIỆN

Tổng Giám đốc GS.TS. VŨ VĂN HÙNG

Phó Tổng Giám đốc kiêm Tổng biên tập TS. PHAN XUÂN THÀNH

Tổ chức bản thảo và chịu trách nhiệm nội dung:

Phó Tổng biên tập NGUYỄN VĂN TƯ

Giám đốc Công ty CP Sách ĐH-DN NGÔ THỊ THANH BÌNH

Biên tập lần đầu và sửa bản in:

HOÀNG THỊ QUY

Biên tập tái bản:

VŨ BÁ SƠN

Thiết kế mỹ thuật và trình bày bìa:

BÍCH LA

Thiết kế sách và chế bản:

HUYỀN TRANG

Công ty CP Sách Đại học – Dạy nghề, Nhà xuất bản Giáo dục Việt Nam
giữ quyền công bố tác phẩm.

MÔI TRƯỜNG VÀ PHÁT TRIỂN BỀN VỮNG

Mã số: 7K802y6-DAI

In 500 bản (QĐ in số : 111), khổ 19 x 27 cm.

Đơn vị in : In tại Công ty CP Văn hóa Hà Nội.

240 Minh Khai, Quận Hai Bà Trưng, TP Hà Nội.

Cơ sở in : Khu công nghiệp Đình Bảng - Từ Sơn, Bắc Ninh.

Số ĐKXB : 116 - 2016/CXBIPH/235- 66/GD.

Số QĐXB : 6085/QĐ-GD-HN ngày 19 tháng 12 năm 2016.

In xong và nộp lưu chiểu tháng 12 năm 2016.

Mã số ISBN : 978-604-0-03955-2